

UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI
Trường: Trung học phổ thông Kon Tum


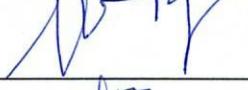
KON TUM - NĂM 2021

UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường: Trung học Phổ thông Kon Tum

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Trách nhiệm được giao	Chữ ký
1.	Nguyễn Trọng Thắng, Phó Giám đốc Sở GDĐT	Trưởng đoàn	
2.	Trần Lê Quý Thủy, Chuyên viên Phòng QLCLGDCN – Sở GDĐT	Thư kí	
3.	Trần Đạo, Hiệu trưởng Trường PTDTNT Kon Rẫy	Thành viên	
4.	Nguyễn Văn Hải, Chuyên viên Phòng GDĐT TP. Kon Tum	Thành viên	
5.	Phan Minh Trung, Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Du	Thành viên	
6.	Nguyễn Văn Tuấn, Chuyên viên Phòng GDĐT huyện Ngọc Hồi	Thành viên	
7.	Nguyễn Văn Tuấn, Chuyên viên Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy	Thành viên	
8.	Nguyễn Minh Hoàng, Phó Chủ tịch Công đoàn GDĐT	Thành viên	
9.	Hà Xuân Nguyên, Phó Trưởng phòng Tổ chức bộ máy và cải cách hành chính, Sở Nội vụ	Thành viên	

KON TUM - NĂM 2021

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Danh mục các chữ viết tắt	4
Phần I. TỔNG QUAN	5
1. Giới thiệu	5
2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài	5
3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài	6
4. Những điểm mạnh của trường	8
5. Những điểm yếu của trường	9
Phần II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ	10
I. Tiêu chuẩn 1	10
Tiêu chí 1.1	10
Tiêu chí 1.2	11
Tiêu chí 1.3	12
Tiêu chí 1.4	13
Tiêu chí 1.5	14
Tiêu chí 1.6	15
Tiêu chí 1.7	16
Tiêu chí 1.8	17
Tiêu chí 1.9	19
Tiêu chí 1.10	20
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 1</i>	22
II. Tiêu chuẩn 2	22
Tiêu chí 2.1	22
Tiêu chí 2.2	23
Tiêu chí 2.3	25
Tiêu chí 2.4	26
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 2</i>	27
III. Tiêu chuẩn 3	27
Tiêu chí 3.1	27

NỘI DUNG	Trang
Tiêu chí 3.2	29
Tiêu chí 3.3	30
Tiêu chí 3.4	31
Tiêu chí 3.5	32
Tiêu chí 3.6	33
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 3</i>	34
III. Tiêu chuẩn 4	35
Tiêu chí 4.1	35
Tiêu chí 4.2	36
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 4</i>	37
III. Tiêu chuẩn 5	38
Tiêu chí 5.1	38
Tiêu chí 5.2	39
Tiêu chí 5.3	41
Tiêu chí 5.4	42
Tiêu chí 5.5	43
Tiêu chí 5.6	45
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 5</i>	47
Phần III. KẾT LUẬN	48

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	CHỮ VIẾT TẮT	TÊN ĐẦY ĐỦ	GHI CHÚ
1.	BGH	Ban Giám hiệu	
2.	CBGVNV	Cán bộ, Giáo viên, nhân viên	
3.	CCVC	Cong chức viên chức	
4.	CLB	Câu lạc bộ	
5.	CMHS	Cha mẹ học sinh	
6.	CNTT	Công nghệ thông tin	
7.	CSVC	Cơ sở vật chất	
8.	GDĐT	Giáo dục và Đào tạo	
9.	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm	
10.	HS	Học sinh	
11.	THPT	Trung học phổ thông	
12.	UBND	Ủy ban nhân dân	

Phần I. TỔNG QUAN

1. Giới thiệu:

Đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo Quyết định số 733/QĐ-SGDĐT ngày 16/10/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum.

Báo cáo này nêu khái quát quá trình đánh giá ngoài, những kết quả đạt được qua khảo sát chính thức và những kiến nghị, đề xuất của đoàn đánh giá ngoài với nhà trường.

2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài:

Phân công nhiệm vụ các thành viên trong đoàn:

TT	Họ và tên	Trách nhiệm trong đoàn	Các tiêu chí được phân công
1	Nguyễn Trọng Thắng	Trưởng đoàn	Phụ trách chung
2	Trần Lê Quý Thủy	Thư kí	Tổng hợp
3	Trần Đạo	Thành viên	(Từ tiêu chí 1.1 đến 1.5)
4	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên	(Từ tiêu chí 1.6 đến 1.10)
5	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên	Tiêu chuẩn 3.
6	Nguyễn Văn Hải	Thành viên	Tiêu chuẩn 2 và 4
7	Phan Minh Trung	Thành viên	Tiêu chuẩn 5
8	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên	Tiêu chuẩn 4
9	Hà Xuân Nguyên	Thành viên	Tiêu chuẩn 2

Đoàn đánh giá ngoài đã làm việc theo lịch sau:

- Ngày 19/10/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ đánh giá cho các thành viên của đoàn đánh giá ngoài.

- Từ ngày 19/10/2020 đến 20/10/2020, các thành viên của đoàn nghiên cứu tài liệu và viết báo cáo sơ bộ, thống nhất nội dung, kế hoạch tổ chức khảo sát tại trường THPT Kon Tum, TP. Kon Tum.

- Ngày 02 tháng 11 năm 2020, Trưởng đoàn và Thư ký tổ chức khảo sát sơ bộ, thống nhất với nhà trường về nội dung và kế hoạch khảo sát chính thức.

- Từ ngày 30/11 đến ngày 02/12/2020, đoàn đánh giá ngoài tổ chức khảo

sát chính thức tại trường THPT Kon Tum.

3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài:

3.1. Tính phù hợp của báo cáo TĐG:

+ Việc mô tả các hoạt động liên quan đến các tiêu chí: Mô tả tường minh, rõ ràng, chi tiết, cụ thể nội hàm của các chỉ số. Việc mô tả tường minh đã giúp người đọc nhận định rõ vấn đề.

+ Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân): Trên cơ sở những nội dung mô tả, phân tích, đánh giá, nhà trường đã rút ra được những điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí và những nguyên nhân của điểm yếu trong từng tiêu chí.

+ Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường: Căn cứ vào các điểm mạnh, điểm yếu đã rút ra, căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị về cơ sở vật chất, nhân sự, tài chính và đặc thù của đơn vị, nhà trường đã xác định được những vấn đề cần cải tiến đồng thời đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp và có tính khả thi.

+ Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Nhà trường đã lưu trữ và tập hợp khá đầy đủ thông tin, minh chứng để chứng minh cho các nội dung mô tả. Thông tin, minh chứng có nội dung minh chứng phù hợp với nội hàm của chỉ số.

+ Ngữ pháp: Nhà trường đã khắc phục hầu hết các lỗi về chính tả, lỗi đánh máy như đoàn đánh giá ngoài đã góp ý trong đợt khảo sát sơ bộ; nội dung của báo cáo được trình bày rõ ràng, mạch lạc, lập luận logic và chặt chẽ, có sức thuyết phục.

3.2. Mức độ bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng: Nhà trường đã tổ chức đánh giá 28/28 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn theo đúng Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học. Mỗi tiêu chí đều được nhà trường mô tả, phân tích, đánh giá đủ theo các mức và chỉ báo.

3.3. Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không.

3.4. Thống kê kết quả đánh giá ngoài:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả tự đánh giá				Kết quả đánh giá ngoài			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 1.1				X				X

Tiêu chí 1.2				X				X
Tiêu chí 1.3				X				X
Tiêu chí 1.4				X				X
Tiêu chí 1.5				X				X
Tiêu chí 1.6				X				X
Tiêu chí 1.7				X				X
Tiêu chí 1.8				X				X
Tiêu chí 1.9				X				X
Tiêu chí 1.10				X				X
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1				X				X
Tiêu chí 2.2				X				X
Tiêu chí 2.3				X				X
Tiêu chí 2.4				X				X
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1				X				X
Tiêu chí 3.2				X				X
Tiêu chí 3.3				X				X
Tiêu chí 3.4				X				X
Tiêu chí 3.5				X				X
Tiêu chí 3.6				X				X
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1				X				X
Tiêu chí 4.2				X				X
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1				X				X
Tiêu chí 5.2				X				X
Tiêu chí 5.3				X				X
Tiêu chí 5.4				X				X
Tiêu chí 5.5				X				X
Tiêu chí 5.6				X				X

4. Những điểm mạnh của trường

Nhà trường ứng dụng CNTT hiệu quả vào việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường, huy động được các nguồn tài chính hợp pháp để phục vụ nhà trường; có các biện pháp cụ thể để phát huy năng lực, thế mạnh của đội ngũ CBGVNV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, chăm lo tốt đời sống của CBGVNV.

Lãnh đạo nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo quy định của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Đội ngũ giáo viên nhà trường đảm bảo về số lượng, đạt chuẩn trình độ đào tạo, được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp. Học sinh ngoan, có ý thức tổ chức kỷ luật, có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện để đạt được những thành tích cao.

Trường THPT Kon Tum có đầy đủ hệ thống phòng học khang trang, thoáng mát đảm bảo quy cách số lượng và chất lượng bàn ghế, bảng viết, ánh sáng; có khuôn viên riêng biệt với tường bao, cổng trường, tạo cảnh quan sạch, đẹp, đảm bảo an ninh; có đầy đủ các khu chức năng như: khu hiệu bộ, khu thí nghiệm thực hành, phòng bộ môn, thư viện, nhà Đa năng, sân luyện tập thể dục, thể thao. Khối hành chính quản trị được trang bị đầy đủ trang thiết bị thiết yếu: máy tính, mạng internet, các thiết bị đồ dùng khác, được sắp xếp khoa học hợp lý hỗ trợ hiệu quả các hoạt động của nhà trường.

Phòng thí nghiệm và khu vực thực hành đầy đủ thiết bị để hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị tự làm được khai thác sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Nhà trường có kế hoạch công tác quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các khối phòng học, phòng bộ môn và khối phục vụ học tập; tiếp tục đầu tư trang bị thêm các thiết bị y tế nhằm đảm bảo tốt hơn công tác chăm sóc sức khỏe cho CBGVNV và học sinh.

Thư viện có cán bộ chuyên trách, được trang bị đầy đủ tài liệu, hệ thống máy tính có kết nối internet tốc độ cao phục vụ tốt công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Thư viện đạt mức tiên tiến.

Các thành viên của ban đại diện CMHS của nhà trường và các lớp nhiệt tình, tâm huyết trong các hoạt động. Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động rõ ràng, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có quy chế phối hợp với nhà trường giáo dục cho học sinh, bồi dưỡng khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn,

động viên cán bộ giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc điểm nhà trường, đảm bảo tính kế thừa, phát triển chương trình theo xu thế đổi mới hiện nay; Nhà trường thực hiện tốt giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ chương trình thông qua việc đảm bảo cho các tổ, ban thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Hoạt động hướng nghiệp đã được các chuyên gia, diễn giả, doanh nhân, các nhà tuyển dụng uy tín tư vấn hướng nghiệp cho học sinh nên các buổi tư vấn hướng nghiệp đã truyền được cảm hứng cho học sinh toàn trường và đạt hiệu quả tốt. Nhà trường chú trọng việc hình thành, phát triển kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân. Có nhiều học sinh năng động, sáng tạo, chủ động tham gia các hoạt động phong trào, các câu lạc bộ,... hoàn thiện kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng hòa nhập. Kết quả giáo dục đạt mức cao so yêu cầu các chỉ báo về chất lượng giáo dục, các mục tiêu đã đề ra.

5. Những điểm yếu cơ bản

Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn còn chưa phong phú và đa dạng; tính sáng tạo chưa cao.

Khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; hướng dẫn nghiên cứu khoa học của giáo viên chưa thực sự nổi bật. Công tác phát huy, nhân rộng những học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện, tạo ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Các hoạt động của thư viện chưa tương xứng với tiềm lực của nhà trường (góc thư viện, thư viện xanh, ...); tài liệu giúp học sinh nghiên cứu khoa học chưa phong phú, đa dạng.

Ban đại diện CMHS do công việc cá nhân nên hoạt động chưa đều tay. Còn có CMHS chưa thật sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình nên việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh chưa thật tích cực. Công tác phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể cá nhân chưa được thường xuyên, sâu rộng.

Một bộ phận học sinh còn chưa nỗ lực trong học tập và rèn luyện theo kế hoạch, đặc biệt là bồi dưỡng học sinh giỏi nên kết quả thi học sinh giỏi hằng năm chưa ổn định, một số môn tự nhiên đạt chất lượng giải chưa cao, chưa xứng với tiềm năng của nhà trường.

Nguồn tài liệu giáo dục địa phương chưa phong phú, thiếu đồng bộ; một số hoạt động giáo dục địa phương chưa gắn lí luận với sát với thực tiễn.

Việc hình thành kĩ năng giao tiếp, kĩ năng hợp tác cho học sinh chưa được cá biệt hóa đến từng học sinh.

Trong một số thời điểm, tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp chưa đạt 100%.

Phần II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2. Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3. Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá là: *“Các mục tiêu trong chiến lược phát triển phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương đã được Sở GDĐT Kon Tum phê duyệt. Nhà trường công bố công khai và thường xuyên có những giải pháp giám sát thực hiện. Mục tiêu phát triển giáo dục hàng năm của nhà trường được cụ thể hóa theo mục tiêu chiến lược đã đề ra”*.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu nhà trường đã xác định là: *“Một số nội dung trong phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển chưa chi tiết, cụ thể nên tính khả thi chưa cao”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã xây dựng: *“Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục giữ vững những điểm mạnh về chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục về mọi mặt: Học sinh mũi nhọn, học sinh đại trà, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT, tuyển sinh đại học.*

Nhà trường xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển trên cơ sở kế thừa và sáng tạo những điểm mới; phát huy tối đa trí tuệ của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh; định kì rà soát bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển để phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương.

Thường xuyên báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên về phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường; công bố, cập nhật phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường trên website để giáo viên, học sinh, phụ huynh biết và giám sát”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh do nhà trường xác định: *“Các Hội đồng của nhà trường đã được thành lập theo đúng quy định và hoạt động hiệu quả, chất lượng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

Các kế hoạch được triển khai kịp thời, cụ thể, có kiểm tra, rà soát, đánh giá và rút kinh nghiệm.

Công tác khen thưởng, kỉ luật thực hiện đúng quy định, rõ ràng, công khai, minh bạch”.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu do nhà trường xác định: *“Không”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng do nhà trường xác định, tuy nhiên nhà trường nên viết gọn lại như sau: “Trong năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục kiện toàn các Hội đồng theo quy định và thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế hoạt động để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng cần quán triệt rõ chức năng, nhiệm vụ đến từng thành viên được cơ cấu trong Hội đồng để từng cá nhân thực thi có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của mình.

Chú trọng vai trò của Hội đồng thi đua khen thưởng để khen thưởng, động viên kịp thời CBGVNV và học sinh có những sáng kiến, giải pháp, thành tích... góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của nhà trường.

Giám sát: Ban Giám hiệu, Đảng bộ, Ban Thanh tra nhân dân giám sát hoạt động của Hội đồng thường xuyên và thông qua các cuộc họp định kỳ.

Nguồn lực:

+ Nhân lực: Giáo viên, nhân viên.

+ Tài chính: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường hàng năm được thông qua hội nghị CC-VC.

Thời gian thực hiện: Thực hiện trong suốt thời gian năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động

nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Cơ bản đồng ý với điểm mạnh do nhà trường xác định. Tuy nhiên nhà trường có thể xác định điểm mạnh như sau: *“Đảng bộ nhà trường 05 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”*.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu do nhà trường xác định: *“Không”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng do nhà trường xác định: *“Trong những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh về Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Trong đó Đoàn trường phát huy hơn nữa trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh”*.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh

Cơ bản đồng ý với điểm mạnh do nhà trường xác định, tuy nhiên cần viết lại cho gọn hơn: *“Trong từng năm học, các tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục”*.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu do nhà trường xác định: “*Nội dung sinh hoạt chuyên môn chưa đa dạng về nội dung*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã xây dựng, tuy nhiên nhà trường cần viết lại như sau: “*Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng.*

Ban giám hiệu nhà trường tăng cường kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng dựa trên kế hoạch hoạt động đã xây dựng.

Trong các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn, Ban giám hiệu nhà trường phân công thành viên tham gia sinh hoạt cùng với các tổ chuyên môn. Sau mỗi buổi sinh hoạt, Ban giám hiệu đưa ra góp ý về nội dung cũng như hình thức tổ chức sinh hoạt cho phù hợp với từng tổ chuyên môn”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Điểm mạnh

Không thống nhất với điểm mạnh do nhà trường xác định. Nhà trường có thể xác định điểm mạnh: “*Từ năm học 2015-2016 đến nay, nhà trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp có không quá 40 (bốn mươi) học sinh*”.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu do nhà trường xác định: “*Không*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường, tuy nhiên kế hoạch nên viết lại là: “*Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện sắp xếp biên chế lớp học theo đúng qui định. Tăng cường tính tự chủ các hoạt động của học sinh dưới sự giám sát của GVCN.*”

Biên chế lớp đúng qui định, hạ dần đến sĩ số học sinh/lớp qua các năm học. Tăng cường tính tự quản và sự phối hợp của Ban cán sự với các thành viên trong các hoạt động của lớp. Phát huy tính dân chủ trong việc bầu ban cán sự và các quyết định của lớp.

Ban Thanh tra nhân dân, GVCN theo dõi hướng dẫn các hoạt động lớp, đảm bảo tính hiệu quả của các hoạt động lớp. Nhà trường theo dõi và điều chỉnh nếu có sai sót”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định: “*Hồ sơ tài chính của nhà trường được lưu trữ đầy đủ, khoa học theo quy định;*”

Công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản đúng theo quy định;

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường thu được hiệu quả cao”.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu nhà trường đã xác định: “*Một số giáo viên thực hiện việc ghi chép sổ theo dõi thiết bị thí nghiệm chưa đầy đủ*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã xây dựng, tuy nhiên nhà trường cần viết lại cho gọn: “*Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy điểm mạnh về hồ sơ tài chính, quản lý tài chính, tài sản đúng theo quy định, và việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.*

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong ghi chép sổ theo dõi thiết bị thí nghiệm”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường xác định: “*Nhà trường quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, phân công sử dụng đội ngũ hợp lý, hiệu quả; thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định đối với CBGVNV.*

Nhà trường quan tâm đến chế độ chính sách và đảm bảo quyền lợi theo quy định chế độ hiện hành và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho CBGVNV công tác”.

2. Điểm yếu

Cơ bản đồng ý với điểm yếu nhà trường xác định, tuy nhiên nhà trường cần viết lại: “*Một số đồng chí cán bộ, giáo viên trong diện quy hoạch chưa được cử tham gia học trung cấp lý luận chính trị*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhất trí với kế hoạch: “*Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy/giữ vững tốt công tác Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên*”

Lập kế hoạch phát triển đội ngũ phải phân tích được việc xác định nhu cầu nhân sự trong tương lai, xây dựng các chính sách để phát triển phẩm chất năng lực của đội ngũ nhằm đạt mục tiêu phát triển nhà trường.

Phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên và cán bộ viên chức cần phân tích và nghiên cứu nội dung công việc và các phẩm chất kỹ năng mà giáo viên, nhân viên và cán bộ viên chức cần thiết phải có để thực hiện công việc được giao. Khi phân công công việc, trao quyền cho cấp dưới cần đảm bảo sự cân đối, công bằng và đảm bảo tính khoa học. Phân công theo đúng chuyên môn đào tạo đảm bảo tính vừa sức, đồng đều, công bằng; việc phân công phải xuất phát từ yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục và quan tâm đến hoàn cảnh nguyện vọng của giáo viên, nhân viên; phân công phải hướng tới hoàn thành mục tiêu chiến lược. Tuyệt đối tin tưởng vào khả năng vươn lên của mọi người, tránh thành kiến chủ quan đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ trên cơ sở quy trình phân công phù hợp.

Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, cơ cấu phù hợp và có tính ổn định. Bên cạnh đó đánh giá được giáo viên, cán bộ viên chức nhằm xác định mức độ đáp ứng các yêu cầu về giảng dạy, giáo dục và phục vụ dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên so với những mục tiêu và tiêu chuẩn đề ra. Việc đánh giá cần đảm bảo tính toàn diện, tính lịch sử, tính phát triển và dự báo, tính dân chủ, tính hiệu quả và phù hợp với đặc điểm đối tượng.

Tạo động lực cho đội ngũ giáo viên, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, thực hiện các chế độ chính sách kịp thời, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn giáo viên, cán bộ viên chức trong nhà trường cần gắn với công tác bồi dưỡng công nghệ thông tin đáp ứng theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ *Giám sát: Ban giám hiệu, Đảng bộ nhà trường, Ban thanh tra nhân dân Nhà trường theo dõi giám sát.*

+ *Nguồn lực: Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được thông qua trong hội nghị CCVC hàng năm.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện từng năm học”.*

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định là: “Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định, khoa học, có tính khả thi và phù hợp với điều kiện của địa phương cũng như điều kiện của nhà trường; được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý.

Thường xuyên đánh giá, điều chỉnh, bổ sung và đề ra các biện pháp nhằm thực hiện tốt các kế hoạch giáo dục đã đề ra.

Công tác quản lý việc dạy thêm học thêm theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2012-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của UBND tỉnh Kon Tum. Nhà trường có đầy đủ hồ sơ về dạy thêm và học thêm”.

2. Điểm yếu

Nhất trí với điểm yếu: “Trong quá trình thực hiện kế hoạch một số nội dung phải điều chỉnh cho phù hợp vì phụ thuộc vào kế hoạch, chỉ thị của cấp trên nên nhà trường không thể chủ động về thời gian thực hiện”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhất trí với kế hoạch: “Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy tốt công tác Quản lý các hoạt động giáo dục

Nhà trường tập trung quản lý các nội dung cơ bản của công tác quản lý các hoạt động giáo dục còn điểm yếu đã nêu.

+ Biện pháp thực hiện:

Có kế hoạch, lịch hoạt động cho toàn trường cho từng khối lớp, từng thời kỳ tiến tới ổn định thành nề nếp.

Thành lập Ban chỉ đạo các hoạt động giáo dục nhà trường; tổ chức các lực lượng giáo dục trong nhà trường và phối hợp với các lực lượng ngoài xã hội.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động giáo dục trong nhà trường sau khi phê duyệt kế hoạch giáo dục.

Hiệu trưởng chỉ đạo cụ thể việc tích hợp, lồng ghép các hoạt động giáo dục vào một số môn học, thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua theo các công văn hướng dẫn của cấp trên.

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, văn hóa truyền thống, các hoạt động văn hóa, thể thao ngoại khóa và công tác y tế trường học.

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng đạo đức, lối sống cho học sinh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Quán triệt các văn bản chỉ đạo của ngành về tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; thường xuyên kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tăng cường hoạt động giáo dục theo chủ đề, chủ điểm, ngoại khóa, tham quan, du lịch; các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho; hoạt động giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp trong trường học; tăng cường các hoạt động giáo dục đạo đức, thể chất, thẩm mỹ; hoạt động giáo dục dân số, giới tính; hoạt động giáo dục an toàn giao thông; hoạt động giáo dục phòng chống ma túy cho học sinh.

Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn giáo viên, cán bộ viên chức trong nhà trường cần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng công nghệ thông tin đáp ứng theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ *Giám sát: Ban giám hiệu, Đảng bộ nhà trường, Ban thanh tra nhân dân Nhà trường.*

+ *Nguồn lực: Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được thông qua trong hội nghị CC - VC hàng năm.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện từng năm học.”.*

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh của nhà trường: *“Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường được phát huy hiệu quả, mọi CBGVNV đều có thể tham gia vào xây dựng kế hoạch, bàn bạc trao đổi, đề ra các biện pháp để thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện các hoạt động trong mọi lĩnh vực”.*

2. Điểm yếu

Nhất trí với điểm yếu: *“Một số ít GV, NV còn ít đóng góp ý kiến, trí tuệ vào vào các quy chế, nghị quyết của nhà trường”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch: “*Trong năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục phối hợp tốt với Công đoàn trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện công khai, minh bạch theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GDĐT; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ CBVC trong đơn vị để xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết.*

Khuyến khích, biểu dương các cá nhân đề xuất các giải pháp có lợi cho nhà trường.

+ *Giám sát: Ban giám hiệu, Đảng bộ, Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ.*

+ *Nguồn lực: Về nhân lực: Giáo viên, nhân viên; về tài chính: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường hàng năm được thông qua Hội nghị CC-VC.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện trong suốt thời gian năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo.”.*

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông

tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định: *“Nhà trường luôn có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; phòng chống dịch, bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực học đường. Nhà trường được Bộ Công an tặng Cờ khen năm 2014, Bằng khen của Chủ tịch UBND năm 2019”*.

2. Điểm yếu

Nhất trí với điểm yếu: *“Không”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhất trí với kế hoạch: *“Ban giám hiệu nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong CB-GV-NV và học sinh về đảm bảo an ninh trật tự trường học; tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ với công an Phường Thống nhất, các tổ chức đoàn thể, nhân dân địa phương, tạo sự quan tâm ủng hộ để đảm bảo an ninh trật tự trường học; đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.*

Việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn là điểm mạnh của nhà trường, nhà trường luôn tích cực phát huy điểm mạnh của mình. Tuy nhiên để duy trì và phát huy các điểm mạnh, nhà trường có những biện pháp cụ thể sau:

+ *Biện pháp thực hiện:*

Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, thúc đẩy hưởng ứng tích cực phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”; Đoàn Thanh niên phối hợp với GVCN tổ chức cho học sinh tham gia các HĐGDNGLL; chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo thêm sân chơi bổ ích nhằm tránh các hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường. Luôn cảnh giác với các tệ nạn xã hội khác như ma túy, mại dâm, ... có thể xâm nhập vào nhà trường bất cứ lúc nào. Tăng cường hơn nữa vai trò trách nhiệm của đội ngũ GVCN lớp.

+ *Giám sát:*

Bộ phận nề nếp và Đoàn Thanh niên, GVCN thường xuyên báo cáo kịp thời những tình huống xấu cho lãnh đạo nhà trường. Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch, báo cáo kịp thời cho lực lượng công an địa phương ngăn chặn khi có dấu hiệu các tình huống xấu xảy ra.

+ *Nguồn lực: Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được thông qua trong hội nghị CC-VC hàng năm.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện trong suốt thời gian học và cả các kỳ nghỉ hè, các ngày Lễ, Tết.... của từng năm học.”*

Ý kiến đề xuất: Tăng cường giáo dục kỹ năng sống thực hiện tích hợp trong giảng dạy về an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích đối với các khối/lớp. Đặc biệt chú trọng đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền để học sinh tự giác, có ý thức chấp hành tốt nội qui, quy định về an ninh trật tự, bạo lực học đường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 1:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Nhà trường xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển có tính bền vững, lâu dài và được thông qua Đại hội Đảng bộ, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Chiến lược phát triển của nhà trường được các cấp quản lý đánh giá cao. Đội ngũ CBGVNV nhà trường có ý thức trách nhiệm cao, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, được phụ huynh tin tưởng và lãnh đạo các cấp quản lý tín nhiệm. Nhà trường ứng dụng CNTT hiệu quả vào việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường, hàng năm đều huy động được các nguồn tài chính hợp pháp để phục vụ nhà trường.

Nhà trường có các biện pháp cụ thể để phát huy năng lực, thế mạnh của đội ngũ CBGVNV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, chăm lo tốt đời sống của CBGVNV. Hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường được cha mẹ học sinh tin tưởng, góp phần rất lớn vào việc nâng cao chất lượng giáo dục của tỉnh nhà.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Xây dựng chiến lược phát triển một số nội dung chưa chi tiết, cụ thể. Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn còn nặng về sự vụ, chưa phong phú và đa dạng; tính sáng tạo chưa cao.

II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh nhà trường xác định: *“Lãnh đạo nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo Quy định tại Điều lệ trường THPT và được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo quy định*

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục, vị trí đang đảm nhiệm”.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu nhà trường xác định là: *“Năng lực sử dụng ngoại ngữ của một số đồng chí trong Ban giám hiệu còn hạn chế. Khả năng tự xây dựng kế hoạch của các đồng chí trong Ban giám hiệu còn chưa đồng đều”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng, tuy nhiên nhà trường cần viết lại: *“Lãnh đạo nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo Quy định tại Điều lệ trường THPT và được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo quy định*

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục, vị trí đang đảm nhiệm.

Năng lực sử dụng ngoại ngữ của một số đồng chí trong Ban giám hiệu còn hạn chế. Khả năng tự xây dựng kế hoạch của các đồng chí trong Ban giám hiệu còn chưa đồng đều.

+ *Biện pháp thực hiện:*

Nghiên cứu đổi mới, sáng tạo trong quản lý, trau dồi lý luận chính trị, bồi dưỡng thêm ngoại ngữ, tin học.

+ *Giám sát: Sở GDĐT đánh giá hàng năm, Đảng bộ nhà trường, ban Thanh tra nhân dân Nhà trường theo dõi giám sát.*

+ *Nguồn lực: Đội ngũ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng của nhà trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện liên tục trong từng năm học”.*

Ý kiến đề xuất: “Năm học 2021-2022 Ban giám hiệu nhà trường có kế hoạch đăng ký học các lớp học ngoài giờ để cải thiện khả năng ngoại ngữ”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

- a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn.
- c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh nhà trường xác định là: *“Nhà trường có 100% giáo viên có bằng tốt nghiệp từ Đại học trở lên (trong đó có trên 20% giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ)”*.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu nhà trường xác định là: *“Không”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch: *“Giáo viên nhà trường 100% đạt chuẩn đào tạo; cơ bản đủ cơ cấu, số lượng; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá, tốt cao; giáo viên tích cực tham gia viết Sáng kiến kinh nghiệm, có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và không có giáo viên bị*

kỷ luật.

Thường xuyên kiểm tra đánh giá CB, GV, NV định kì hàng năm theo chuẩn, Kiểm tra, giám sát việc tự bồi dưỡng thường xuyên của CBGVNV. Tiếp tục cử giáo viên đi học Thạc sĩ, Tiến sĩ để nâng tỷ lệ trên chuẩn.

+ *Giám sát: Ban giám hiệu, chi bộ đảng, Ban Thanh tra nhân dân theo dõi giám sát.*

+ *Nguồn lực: Đội ngũ giáo viên của nhà trường.*

+ *Thời gian thực hiện:*

Thực hiện trong suốt thời gian năm học và theo lộ trình đào tạo, bồi dưỡng do Sở và Bộ GDĐT triển khai.

+ *Kinh phí thực hiện: Theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường”.*

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

- a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: “Đội ngũ nhân viên của Nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo Quy định tại Điều lệ trường THPT và được đánh giá, phân loại viên chức đạt mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục, vị trí đang đảm nhiệm”.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Trong năm học 2019-2020 nhà trường có 02 nhân viên xếp loại mức Hoàn thành nhiệm vụ.*

Giờ giấc sinh hoạt của nhân viên ở một số thời điểm còn thiếu nghiêm túc”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Cơ bản thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã xây dựng, tuy nhiên cần viết lại cho gọn: *“Trong năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, Nhà trường tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra đội ngũ nhân viên nhà trường trong việc tự học, tự rèn; tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống để phục vụ tốt công tác của nhà trường giao.*

Nhân viên có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức và chuyên môn nghiệp vụ bằng cách nghiên cứu tài liệu, truy cập thông tin trên Internet, trao đổi với các trường bạn trong và ngoài tỉnh, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định.
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: *“Hầu hết học sinh nhà trường ngoan ngoãn, chăm học, có ý thức tổ chức kỷ luật, có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện để đạt được những thành tích cao.*

Hàng năm, tỉ lệ học sinh giỏi của nhà trường luôn đứng vị trí cao trong những trường dẫn đầu của tỉnh; nhiều học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đạt được thành tích cao ở những trường Đại học uy tín”.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu nhà trường đã nêu: *“Công tác phát huy, nhân rộng những học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện, tạo ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng, tuy nhiên nhà trường nên viết: *“Từ năm học 2020-2021, Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận, cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch phát huy, học tập, nhân rộng ảnh hưởng của những học sinh đã đạt thành tích trong các hoạt động, nhằm phát huy những điểm mạnh đã đạt được, khắc phục tồn tại, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục để đạt kết quả cao hơn nữa”.*

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 2:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Ban giám hiệu nhà trường có năng lực và kinh nghiệm quản lí; Hiệu trưởng nhà trường 5 năm liền đạt Chuẩn Hiệu trưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các Phó hiệu trưởng 5 năm liền đạt Chuẩn Phó hiệu trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đội ngũ nhân viên nhà trường có trình độ đào tạo đáp ứng vị trí việc làm, hàng năm được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn nghiệp vụ. Có trách nhiệm trong công việc, thân thiện với giáo viên, học sinh, và phụ huynh học sinh. Học sinh của nhà trường chăm ngoan, học tốt, rèn luyện tốt, nhiều học sinh đạt kết quả cao trong các cuộc thi cấp Sở, cấp Khu vực và cấp Quốc gia, có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực đến học sinh trong toàn tỉnh.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Công tác phát huy, nhân rộng những học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện, tạo ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

- Kiến nghị đối với trường: Không.

III. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động

giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Mức 2

Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất $6m^2$ /học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất $10m^2$ /học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định: “*Hồ sơ thành lập trường, quyết định giao đất được lưu giữ đầy đủ. Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường và tường rào bao quanh theo đúng quy định của Bộ GDĐT.*”

Diện tích mặt bằng của nhà trường tính theo đầu học sinh đạt hơn $7,5m^2/01HS$.

Trường lớp khang trang, thoáng mát, khu vui sân chơi bãi tập đáp ứng tốt mọi hoạt động. Cán bộ giáo viên và học sinh nhà trường đã nỗ lực trong việc bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”.

2. Điểm yếu

Đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định: “*Sân tập thể dục thể thao vẫn chưa đầy đủ, khu vực để xe học sinh quá tải so với số lượng học sinh*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch: “*Nhà trường phát huy điểm mạnh về khuôn viên, khu sân chơi bãi tập trong các hoạt động giáo dục. Tiếp tục tận dụng hợp lý các khoảng không gian và sân tập thể thao trong khuôn viên nhà trường. Tiến tới thực hiện theo nhu cầu của địa phương, và sự phát triển chung của nhà trường từ năm 2020 đến 2025, số lớp học sẽ có lộ trình giảm từ 38 lớp xuống còn 32 lớp.*”

Sử dụng nguồn kinh phí hoạt động hàng năm của nhà trường cũng như vận động xã hội hóa để đầu tư về cơ sở vật chất như: cải tạo nâng cấp lại sân bóng rổ, sân bóng chuyền, nhà Đa năng, sửa chữa bồn hoa cây cảnh, khuôn viên trường học xanh sạch đẹp, hợp lý để phục vụ tốt cho học sinh vui chơi và

tập luyện các môn thể thao trong nhà trường. Thời gian thực hiện: Trong từng năm tiếp theo”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập

Mức 1

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khôi phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

Mức 3

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: *“Trường có đủ phòng học để tổ chức các hoạt động dạy học và đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng, đảm bảo đúng quy cách theo quy định của Bộ GDĐT.*

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định.

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập đảm bảo đầy đủ các thiết bị của phòng học được quy định tại Điều 44, Điều lệ trường trung học”.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu của trường: *“Số lượng phòng học thực hành Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học mới chỉ đáp ứng ở mức tối thiểu gây nhiều khó khăn trong việc thực hiện tốt chương trình giáo dục”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch: *“Tiếp tục khai thác tốt các tiện ích khối phòng học, phòng học bộ môn và các khối phục vụ học tập để nâng cao hơn nữa công tác giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tham mưu cấp trên mua sắm bổ sung thiết bị dạy học hiện đại (ti vi, máy chiếu) cho các lớp. Thường xuyên tu sửa, thay thế các thiết bị đã hư hỏng, tận dụng CSVC hiện có để đảm bảo phục vụ tốt nhất cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Huy động các nguồn lực để bổ sung thêm các phòng thực hành cả về số lượng và chất lượng. Có kế hoạch khai thác và bổ sung hợp lý các phòng thực hành các bộ môn. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2020-2021”*.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị

Mức 1

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Không đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định, nhà trường có thể xác định điểm mạnh: *“Các khối phòng học được xây dựng, bố trí hợp lý, thuận lợi trong quá trình quản lý và hoạt động giáo dục. Trường có đầy đủ các phòng làm việc cho Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng. Phòng họp, phòng hội đồng, phòng kế toán, phòng y tế. Có nhà để xe cho CBGV, NV và học sinh được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn. Có đầy đủ máy tính, máy in, được nối mạng internet để phục vụ cho công tác quản lý”*.

2. Điểm yếu

Không thống nhất với điểm yếu nhà trường đã xác định, đề nghị xác định lại điểm yếu: *“Tu dưỡng hồ sơ, thiết bị dạy học của giáo viên trên lớp đã cũ, chất lượng chưa đảm bảo”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Không đồng ý với kế hoạch nhà trường đã xây dựng. Kế hoạch cải tiến của tiêu chí có thể là: *“Nhà trường sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện có để phục vụ cho công tác hoạt động giáo dục.*

Tham mưu cấp có thẩm quyền cấp bổ sung, đồng thời sử dụng nguồn chi thường xuyên để trang bị tủ đựng đồ dùng, thiết bị dạy học cho nhà trường. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2020-2021”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Cơ bản thống nhất với điểm mạnh trường đã xác định, tuy nhiên điểm mạnh của nhà trường có thể viết lại là: *“Hệ thống nhà vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường được xây dựng đầy đủ, thoáng, đẹp, có khu vệ sinh nam, nữ riêng cho giáo viên và học sinh đúng theo quy định. Khu vệ sinh đảm bảo phù hợp theo yêu cầu về vệ sinh môi trường. Hệ thống nước sinh hoạt đầy đủ đảm bảo yêu cầu sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh”.*

2. Điểm yếu

Cơ bản thống nhất với điểm yếu trường đã xác định, nhà trường có thể xác định lại điểm yếu như sau: *“Hệ thống cấp nước cho các nhà vệ sinh đã cũ nên thường xảy ra hiện tượng rò rỉ nước.*

Ý thức của số ít học sinh trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường chưa cao”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản đồng ý với kế hoạch nhà trường đã xây dựng, tuy nhiên kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường có thể là: *“Tiếp tục duy trì, thường xuyên hơn công tác vệ sinh khai thông cống rãnh hệ thống cống thoát nước. Tăng cường kiểm tra giám sát công tác vệ sinh môi trường, tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, kết hợp với GVCN nhắc nhở học sinh duy trì tổng vệ sinh lớp học và tính vào điểm thi đua hàng tuần của lớp. Thời gian thực hiện từ năm học 2020-2021”*.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí: 3.5. Thiết bị

Mức 1

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định là: *“Nhà trường được trang bị cơ bản đầy đủ thiết bị phục vụ giảng dạy. Có hệ thống sổ sách theo dõi, thống kê tần suất sử dụng. Phòng thí nghiệm, phòng thực hành được trang bị đầy đủ thiết bị cho các hoạt động dạy và học diễn ra liên tục trong năm học.*

Thiết bị dạy học, thiết bị tự làm được khai thác sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Hàng năm nhà trường tổ chức kiểm kê để có phương án thanh lý, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và TBDH kịp thời”.

2. Điểm yếu:

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã xác định: *“Một số thiết bị thí nghiệm môn Vật lý, máy tính thực hành môn Tin học, thiết bị thực hành môn Công nghệ được cấp nhiều năm nên đã xuống cấp; thiết bị được cấp về thiếu đồng bộ nên còn hạn chế trong việc khai thác sử dụng của giáo viên và học sinh.*

Các thiết bị của phòng thí nghiệm được cấp chỉ đạt ở mức tối thiểu nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp lịch sử dụng. Kinh phí dành cho công tác mua sắm bổ sung thiết bị dạy học còn hạn chế, nên việc mua sắm bổ sung đồ dùng dạy học còn ít”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng đã xác định là: *“Lập kế hoạch khai thác sử dụng thiết bị thí nghiệm hợp lý đảm bảo cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.*

Tăng cường công tác kiểm tra, có kế hoạch sửa chữa mua bổ sung thiết bị hàng năm để phục vụ cho công tác giảng dạy. Khuyến khích giáo viên và học sinh làm đồ dùng dạy học, tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học, thi thiết bị thí nghiệm giỏi.

Tiếp tục đề nghị cấp trên cấp kinh phí cải tạo, sửa chữa. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2020-2021”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí: 3.6. Thư viện

Mức 1

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2. Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3. Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và

học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với điểm mạnh của nhà trường đã xác định, tuy nhiên nhà trường nên điều chỉnh lại: *“Hoạt động của thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Phòng đọc được trưng bày đẹp, gây hứng thú cho độc giả. Thư viện nhà trường hoạt động nghiêm túc. Sách, báo trong thư viện đáp ứng được nhu cầu của cán bộ, giáo viên và học sinh. Ban Giám hiệu nhà trường rất quan tâm tới các hoạt động của bạn đọc. Có đủ hệ thống tủ đựng sách báo, bàn đọc, bàn làm việc, cho học sinh, giáo viên. Thư viện nhà trường được trang bị theo hướng đạt chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thư viện nhà trường được đánh giá xếp loại thư viện tiên tiến”*.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với điểm yếu của nhà trường, tuy nhiên nhà trường có thể xác định lại điểm yếu là: *“Việc mua sắm bổ sung sách, thiết bị dạy học hằng năm còn ít, kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý thư viện của cán bộ thư viện chưa cao. Chưa khai thác được hết các chức năng của thư viện”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng đưa ra, tuy nhiên kế hoạch của nhà trường có thể là: *“Nhà trường tiếp tục mở rộng không gian thư viện bằng cách xây dựng “Thư viện xanh”, hiện đại hóa hoạt động của thư viện thông qua hoàn thiện hệ thống quản lý sách, mục lục thư viện điện tử, đầu tư các hạng mục để phát triển thư viện. Hàng năm dành nguồn kinh phí chi thường xuyên để mua bổ sung sách, báo, thiết bị dạy học. Tiếp tục duy trì và phát huy việc đọc sách báo một cách đều đặn. Tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý thư viện cho nhân viên thư viện. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2020-2021. Phấn đấu đến năm học 2024-2025, Thư viện nhà trường được công nhận Thư viện xuất sắc”*.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 3:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Có đầy đủ hệ thống phòng học khang trang, thoáng mát đảm bảo quy cách số lượng và chất lượng bàn ghế, bảng viết, ánh sáng; có khuôn viên riêng biệt với tường bao, cổng trường, tạo cảnh quan sạch, đẹp, đảm bảo an ninh; có đầy đủ các khu chức năng như: khu hiệu bộ, khu thí nghiệm thực hành, phòng bộ môn, thư viện, nhà Đa năng, sân luyện tập thể

dục, thể thao. Khối hành chính quản trị được trang bị đầy đủ trang thiết bị thiết yếu: máy tính, mạng internet, các thiết bị đồ dùng khác, được sắp xếp khoa học hợp lý hỗ trợ hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Thư viện có cán bộ chuyên trách, được trang bị đầy đủ tài liệu, hệ thống máy tính có kết nối internet tốc độ cao phục vụ tốt công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.. Thư viện đạt chuẩn.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Số lượng và diện tích phòng thực hành hiện nay chỉ đáp ứng ở mức tối thiểu, chưa đáp ứng so với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 mới sẽ triển khai từ năm học 2022 – 2023.

- Kiến nghị đối với trường: Không.

IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Cơ bản thống nhất điểm mạnh nhà trường, tuy nhiên nhà trường cần viết lại cho gọn: *“Các thành viên của ban đại diện CMHS của nhà trường và các lớp nhiệt tình, tâm huyết trong các hoạt động.*

Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động; có quy chế phối hợp với nhà trường giáo dục cho học sinh, bồi dưỡng khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên cán bộ giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện”.

2. Điểm yếu

Cơ bản đồng ý với điểm yếu của nhà trường, tuy nhiên nên viết lại: “*Các thành viên trong Ban đại diện CMHS do công việc cá nhân hoạt động chưa đều tay.*”

Một số CMHS chưa thật sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình nên việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh chưa thật tích cực”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng: “*Tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin từ phía học sinh và CMHS để có những biện pháp giáo dục thích hợp và điều chỉnh kịp thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đề ra”.*

Ý kiến đề xuất: Xây dựng kế hoạch để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả hơn trong thời gian tới. Có thể lựa chọn những bậc phụ huynh có tâm với ngành, ...

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ

chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh: *“Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.*

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; khen thưởng học sinh giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn”.

2. Điểm yếu

Không đồng ý điểm yếu của nhà trường: *“Quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể khác còn có nội dung bị chồng chéo”.*

Hiện tại nhà trường đã trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương chưa? Đã được công nhận cơ quan văn hóa?

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Không đồng ý kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đã xây dựng: *“Nhà trường sẽ phối hợp có chất lượng và hiệu quả với tổ chức đoàn thể, các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân đã quan tâm đến giáo dục để thực hiện tốt các hoạt động giáo dục.*

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường phối hợp quan hệ giữa nhà trường với các tổ chức xã hội ngoài trường.

Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng dạy và học, đảm bảo nhà trường là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân các dân tộc trên địa bàn”.

Đề nghị nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng trên cơ sở làm rõ: Làm thế nào để trở thành trung tâm văn hóa của địa phương (tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, phối hợp các tổ chức khác ngoài nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, ...). Nếu chưa được công nhận cơ quan văn hóa thì nhà trường cần đưa ra kế hoạch để được công nhận cơ quan văn hóa.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 4:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Ban đại diện CMHS nhà trường luôn phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ

Nhà trường luôn chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Ban đại diện CMHS nhiệt tình nhưng thiếu điều kiện về thời gian hoạt động. Một số ít CMHS chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

- Kiến nghị đối với trường: Nhà trường cần xác định lại điểm yếu và xây dựng KHCTCL của tiêu chí 4.2 phù hợp hơn.

V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.

Tiêu chí: 5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3

Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: “*Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc điểm nhà trường, đảm bảo tính kế thừa; Nhà trường thực hiện tốt giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ chương trình thông qua việc đảm bảo cho các tổ, ban thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình*”.

Đề xuất bổ sung: *Có phát triển chương trình theo xu thế đổi mới hiện nay.*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá: “*Đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các TTCM chưa đi sâu vào các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cơ bản đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá, tuy nhiên nhà trường điều chỉnh kế hoạch như sau: “*Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo, nhà trường giữ vững những điểm mạnh về công tác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, tiếp tục điều chỉnh việc xây dựng chương trình giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để chỉ đạo và kiểm tra việc thường xuyên rà soát, phân tích, đánh giá và đề ra giải pháp nâng cao chất lượng dạy học bộ môn của tổ chuyên môn.*”

Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng, giáo viên giỏi bộ môn tiếp tục hoàn thiện các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn. Từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường (trong đó bổ sung đầy đủ và cụ thể hơn trong các hoạt động giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống).

Giám sát: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng bộ môn tổ chức sinh hoạt nhóm, tổ chuyên môn theo chủ đề, thực hiện các tiết dạy minh họa, phân tích rút kinh nghiệm

Nguồn lực: Cơ sở vật chất hiện có, ngân sách chi thường xuyên của nhà trường.

Thời gian thực hiện: Thực hiện trong từng năm học”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn

cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hàng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Chất lượng đầu vào tốt vì nhà trường được ưu tiên tổ chức thi tuyển chọn học sinh trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo thuận lợi trong việc đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, rèn luyện học sinh năng khiếu trong nhiều lĩnh vực được quan tâm đến từng học sinh. Kế hoạch và chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được xây dựng cụ thể phù hợp với từng bộ môn và được giám sát chặt chẽ trong suốt quá trình thực hiện, có các biện pháp hiệu quả hỗ trợ học sinh khi học sinh gặp khó khăn trong quá trình học tập và rèn luyện”*.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá là: *“Còn tồn tại một số ít học sinh còn chưa nỗ lực trong học tập, giáo viên dạy HSG dù nỗ lực nhưng còn một số vấn đề chưa đủ điều kiện nghiên cứu chuyên sâu, dẫn đến kết quả thi học sinh giỏi hàng năm chưa ổn định, chưa xứng với tiềm năng của nhà trường. Một số môn thuộc nhóm khoa học tự nhiên chất lượng giải chưa cao”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Hàng năm, nhà trường có nhiều học sinh đạt giải cao cấp tỉnh, cấp khu vực, cấp quốc gia về các bộ môn văn hóa. Nhà trường thường xuyên đứng thứ 2 toàn đoàn trong các đợt tham gia Hội khỏe Phù Đổng. Nhà trường thường xuyên quan tâm và chăm lo cho các học sinh gặp khó khăn bằng các hoạt động cụ thể như trao học bổng, miễn giảm tiền học thêm ...*

Lãnh đạo nhà trường thường xuyên chỉ đạo giáo viên thực hiện cá biệt hóa học sinh trong giảng dạy. Các tổ chuyên môn lên kế hoạch bồi dưỡng học

sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu chi tiết theo từng tuần; tổ chức phát hiện sớm, sàng lọc học sinh có năng khiếu các môn văn hóa, đặc biệt các môn khoa học tự nhiên, có kế hoạch và lộ trình bồi dưỡng liên tục qua nhiều hình thức tổ chức, gắn sự tiến bộ của học sinh giỏi với nhiệm vụ của một số giáo viên cốt cán về bồi dưỡng học sinh giỏi ở mỗi tổ. Tổ Giáo dục thể chất – Quốc phòng an ninh lên kế hoạch tập luyện cho các em học sinh có năng khiếu về thể thao. Thành lập các CLB thể thao, văn hóa, văn nghệ trong trường.

+ *Giám sát: Các kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tập luyện thể dục thể thao được liên tịch thông qua và BGH phân công lãnh đạo nhà trường kiểm tra, giám sát thường xuyên.*

+ *Nguồn lực: Huy động trí tuệ của đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, các thầy cô giáo lâu năm, nhiều kinh nghiệm và đội ngũ thực sĩ.*

+ *Thời gian thực hiện: Thực hiện trong từng năm học”.*

Đề nghị nhà trường :

- Điều chỉnh kế hoạch: Đối với học sinh chưa nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch của nhà trường, ngoài việc giáo viên đổi mới phương pháp, động viên, hỗ trợ học sinh, nhà trường cần có giải pháp phối hợp với gia đình học sinh vận động học sinh...

- Bổ sung kế hoạch khắc phục điểm yếu: “*Một số môn tự nhiên chất lượng giải chưa cao*”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;
b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá, tuy nhiên nhà trường cần viết lại cho gọn: “*Nhà trường đã thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương theo quy định thông qua giờ dạy chính khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, thực hiện kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo đúng quy định. Đồng thời phối hợp*

tốt với chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương trong công tác giáo dục địa phương cho học sinh có hiệu quả”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá là: *“Một số hoạt động giáo dục địa phương chưa gắn lí luận với thực tiễn”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo giáo viên bộ môn tăng cường biên soạn tài liệu về giáo dục cho phù hợp với thực tiễn lịch sử và địa lí địa phương.*

Tăng cường các hình thức tổ chức giáo dục địa phương, chú trọng hiệu quả giáo dục.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT: Nhà trường và các tổ, nhóm chuyên môn thường xuyên kiểm tra giáo án, dự giờ góp ý cho các tiết dạy, đồng thời giám sát việc thực hiện các chương trình hoạt động đảm bảo chất lượng”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2

a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;

b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

1. Điểm mạnh

Cơ bản đồng ý với điểm mạnh nhà trường đã xác định. Tuy nhiên nhà trường nên viết lại cho gọn: *“Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức và chỉ đạo việc thực hiện thường xuyên các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và hướng nghiệp phù hợp với tình hình nhà trường. Đặc biệt trong công tác hướng nghiệp, với hình thức tư vấn hướng nghiệp đa dạng, nội dung phong phú, đã bám sát được sự thay đổi xu hướng nghề nghiệp của xã hội, đáp ứng yêu cầu chọn ngành*

nghề của học sinh khi học hết cấp THPT. Hoạt động hướng nghiệp đã được các chuyên gia, diễn giả, doanh nhân, các nhà tuyển dụng uy tín tư vấn hướng nghiệp cho học sinh nên các buổi tư vấn hướng nghiệp đã truyền được cảm hứng cho học sinh toàn trường và đạt hiệu quả tốt”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá, tuy nhiên nên viết lại là: *“Kinh phí dành cho hoạt động trải nghiệm, tư vấn hướng nghiệp còn eo hẹp, do đó việc tổ chức các hoạt động đôi khi còn hạn chế”.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Tiếp tục tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, SHNGLL với các hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với học sinh. Phát huy tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT. Phát huy việc liên kết với các trường ĐH uy tín về tổ chức hướng nghiệp tại trường.*

GVCN thường xuyên liên lạc và phối hợp với CMHS để tư vấn, hướng nghiệp cho các em. Huy động các nguồn tài chính hợp pháp, các mạnh thường quân để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có quy mô lớn hơn và rộng hơn. Ban giáo dục hướng nghiệp và HĐNGLL lên kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chi tiết và phối hợp chặt chẽ với Đoàn trường và GVCN lớp.

BGH nhà trường thường xuyên kiểm tra các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo lịch. Ban giáo dục hướng nghiệp và HĐNGLL kiểm tra việc thực hiện của GVCN.

Nguồn lực: Cơ sở vật chất hiện có, ngân sách chi thường xuyên của nhà trường.

Thời gian thực hiện: Thực hiện trong từng năm học”.

Cần bổ sung vào kế hoạch nội dung: “vận động hỗ trợ kinh phí từ các nguồn khác nhau”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển

phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2

- a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;
- b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3. Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Nhà trường chú trọng việc hình thành, phát triển kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân. Có nhiều học sinh năng động, sáng tạo, chủ động tham gia các hoạt động phong trào, các câu lạc bộ,... hoàn thiện kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng hòa nhập”*.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá là: *“Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác của một số học sinh còn hạn chế”*. Đề nghị nhà trường bổ sung nội dung này vào phần mô tả hiện trạng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nên là: *“Nhà trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề, các hội thi, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm như: tổ chức thi đấu thể thao, văn nghệ, cắm trại, thiện nguyện, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tham quan....cho học sinh tham gia nhằm hình thành và phát triển kỹ năng sống cho các em.*

Các câu lạc bộ: CLB bóng đá, CLB guitar, CLB âm nhạc, CLB Olympia, CLB bóng rổ, nhóm nhảy C3KT....hoạt động tích cực, ngày càng có hiệu quả, chất lượng hơn, thu hút được đông đảo thành viên tham gia nhằm hoàn thiện kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng hòa nhập để hoàn thiện phẩm chất của một công dân toàn cầu.

Các chuyên đề, các hội thi, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh càng ngày càng phong phú, đa dạng hơn. Tăng cường hơn nữa việc kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hình thành kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động học tập cũng như các hoạt động giáo dục khác trong và ngoài nhà trường.

Công đoàn, Đoàn trường phối hợp với Ban HĐNGLL và Ban Nữ công,

GVCN trong Nhà trường và phụ huynh học sinh nhằm tăng cường công tác giáo dục, tổ chức đa dạng, phong phú về nội dung các hoạt động ngoại khóa, các hội thi để phát huy hết khả năng sáng tạo của học sinh.

Đoàn trường thường xuyên báo cáo những ưu điểm, những hạn chế của các hoạt động đã tổ chức trong các cuộc họp liên tịch. Có biện pháp khen chê kịp thời nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo cho học sinh qua các các hội thi, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm.

Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được thông qua trong hội nghị Công chức, viên chức hàng năm.

Thực hiện trong suốt thời gian học và cả các kỳ nghỉ hè, các ngày Lễ, Tết....của từng năm học”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;
- c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Mức 2

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

Mức 3

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh :
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất

30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá tuy nhiên điểm mạnh của trường nên là: *“Kết quả giáo dục đạt mức cao so yêu cầu các chỉ báo về chất lượng giáo dục, các mục tiêu đã đề ra”*.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá: *“Trong một số thời điểm, tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp chưa đạt 100%”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá, tuy nhiên cần viết lại cho gọn hơn: “*Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn tiếp tục chỉ đạo giáo viên thường xuyên, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm lứa tuổi, đối tượng học sinh, bồi dưỡng ý thức tự học trong học sinh. Tăng cường đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ vào giảng dạy.*”

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực học sinh, theo chuẩn kiến thức kỹ năng; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu.

Quan tâm đến học sinh gặp khó khăn trong học tập, hỗ trợ giúp đỡ học sinh yếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nhận thức chậm để các em hòa nhập cùng với tập thể lớp.

Ban giám hiệu, Đảng bộ nhà trường, Ban thanh tra nhân dân Nhà trường có trách nhiệm theo dõi, giám sát.

Người thực hiện: Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường.

Thời gian thực hiện: Thực hiện từng năm học”.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Đánh giá chung về :

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Nhà trường chỉ đạo thực hiện tốt việc lồng ghép nội dung giáo dục địa phương thông qua các tiết dạy môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Ngữ văn. Từ đó giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, tự hào với truyền thống của địa phương. Các chương trình trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức với các hình thức phong phú phù hợp với học sinh và đạt hiệu quả thiết thực. Ban Giám hiệu và các bộ phận liên quan thường xuyên họp rà soát, đánh giá các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; qua đó phát huy những mặt tích cực, rút kinh nghiệm những hạn chế.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được quan tâm, đầu tư nhưng kết quả đạt được chưa tương xứng với tiềm lực. Về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác của học sinh còn hạn chế. Còn nhiều học sinh thiếu sự chủ động, linh hoạt trong học tập. Hoạt động trải nghiệm và tư vấn hướng nghiệp chưa đa dạng, phong phú.

- Kiến nghị đối với trường: Không.

Phần III: KẾT LUẬN

Qua quá trình làm việc khẩn trương, nghiêm túc, khách quan, Đoàn đánh giá ngoài đã hoàn thành công tác đánh giá ngoài tại trường THPT Kon Tum đúng thời gian và theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông có nhiều cấp học. Đoàn đánh giá ngoài đã nghiên cứu hồ sơ, khảo sát và đánh giá ở tất cả 28 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn theo đúng Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học. Dựa trên báo cáo tự đánh giá của nhà trường và qua khảo sát thực tế của đoàn đánh giá ngoài, kết quả như sau:

- Tổng số tiêu chí đánh giá: 28
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.
- Mức đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài: **Đạt Mức 3.**

Căn cứ Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học,

Đoàn đánh giá ngoài đề nghị Trường THPT Kon Tum **đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3** và xem xét đề nghị UBND tỉnh Kon Tum công nhận **đạt chuẩn quốc gia mức độ 2./.**

Kon Tum, ngày 15 tháng 3 năm 2020

TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Trọng Thắng